TÒA ÁN ND TP.TH **TỈNH TH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 409/2018/QĐST-HNGĐ	*TH, ngày 09 tháng 8 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 492/2018/TLST/HNGĐ, ngày 10 tháng 7 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Chị Triệu Thị Ng, sinh năm 1998.
Nơi cư trú: Xóm Đèo Bụt, xã Hợp Tiến, huyện Đồng Hỷ, tỉnh TH.

Bị đơn: Anh Nguyễn Thế Bg, sinh năm 1990.
Nơi cư trú: Xóm Cao Sơn 5, xã Sơn Cẩm, thành phố Thái Nguyên, tỉnh TH.

Căn cứ vào các Điều 146, Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13, ngày 25 tháng 11 năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 8 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 8 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Triệu Thị Nga và anh Nguyễn Thế Bình.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2. 1. Quan hệ hôn nhân: Chị Triệu Thị Ng và anh Nguyễn Thế Bg nhất trí thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Có 1 con chung tên là Nguyễn Thảo V, sinh ngày 18/9/2017. Sau khi ly hôn các đương sự tự thỏa thuận anh Bg là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung cho đến khi thành niên hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Chị Ng được quyền đi lại thăm nom con chung.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Chị Ng nhận nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm; hoàn trả chị Ng 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0006567 ngày 10/7/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND TPTN;
- TAND tỉnh TN;
- T.H.A DS TPTN;
- Các đương sự;
- UBND xã Sơn Cẩm;
- Lưu HS.

ThẨm ph¸n

Nguyễn Anh Thư